

Ngày 30/06/2025	2,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.3%	-12.1%	-27.5%

	Q2/25	
ROE	4.1%	+/- YoY ▲ 5.6%

	Q2/25		
DT thuần	14.1	QoQ ▲ 6.34	YoY ▼ 1.60
		▲ 82.0%	▼ 10.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	21.9	YoY ▼ 4.90
		▼ 18.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	4.11	QoQ ▲ 2.29	YoY ▼ 0.53
		▲ 126%	▼ 11.3%
	tỷ VNĐ		

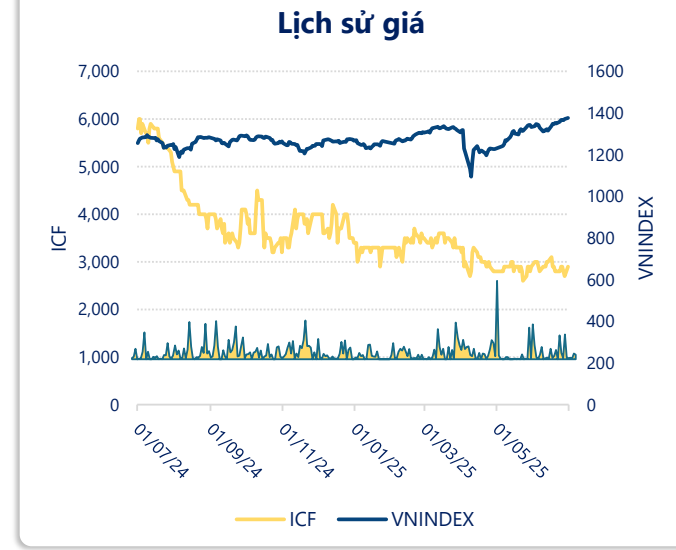
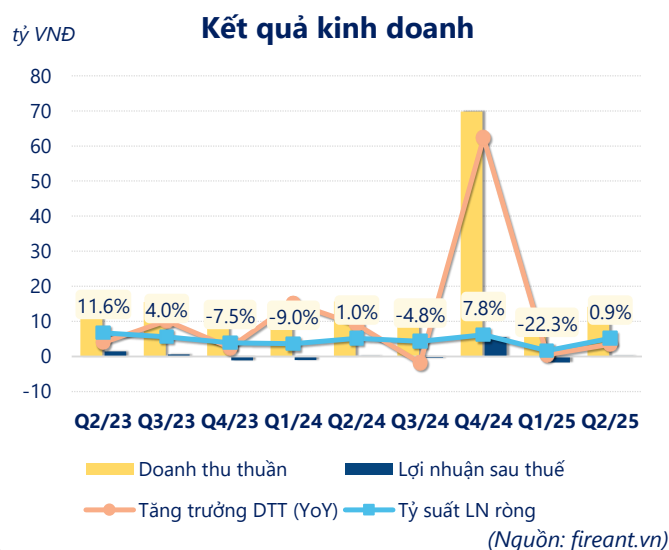
	6T 2025	
LN gộp	5.94	YoY ▼ 1.12
		▼ 15.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.18	QoQ ▲ 1.78	YoY ▲ 0.01
		▲ 111%	▲ 4.3%
	tỷ VNĐ		

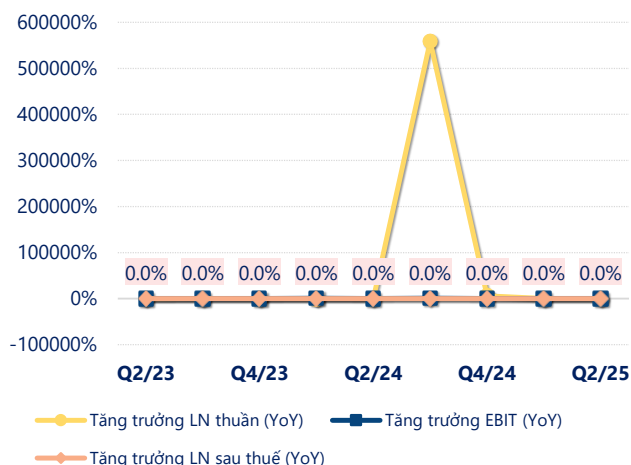
	6T 2025	
LN thuần	-1.42	YoY ▼ 0.67
		▼ 90.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.13	QoQ ▲ 1.86	YoY ▼ 0.03
		▲ 107%	▼ 19.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-1.60	YoY ▼ 0.76
		▼ 90.1%
	tỷ VNĐ	

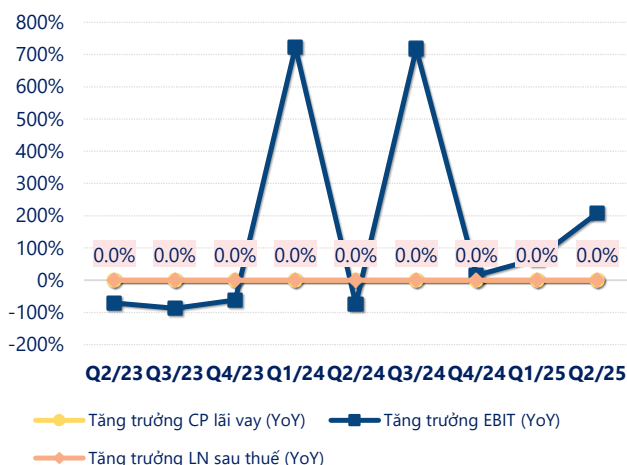


Tăng trưởng lợi nhuận



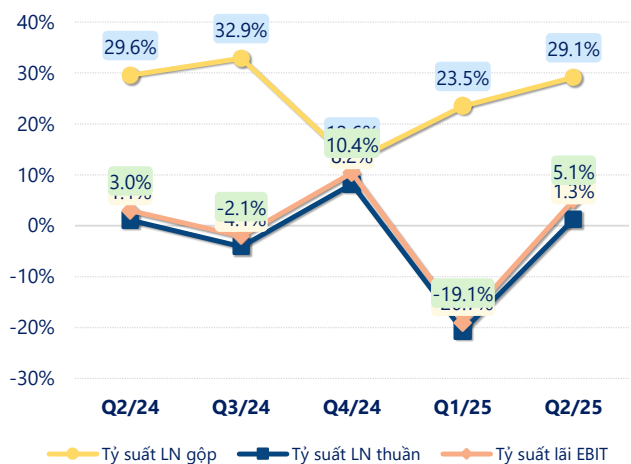
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



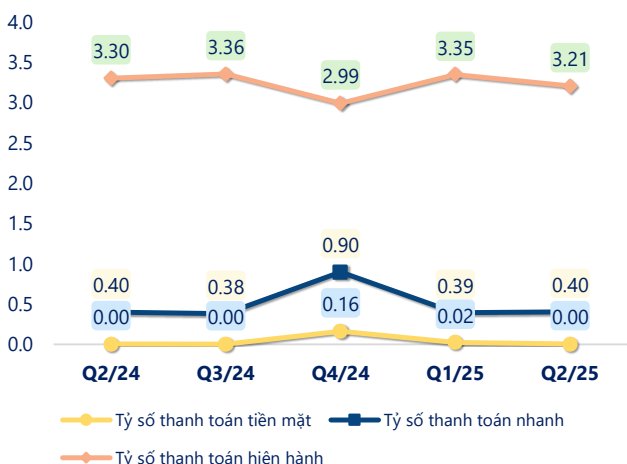
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



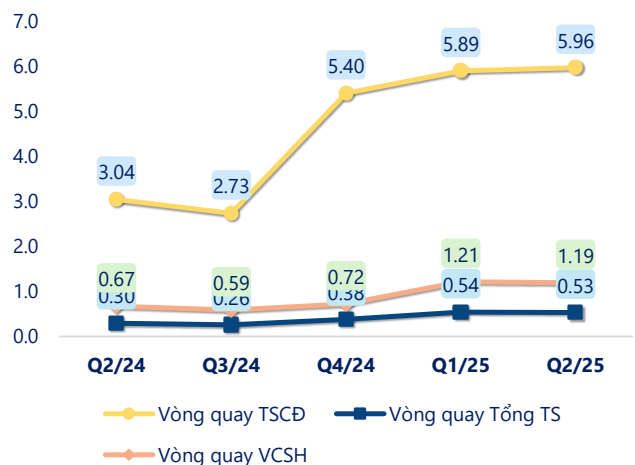
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



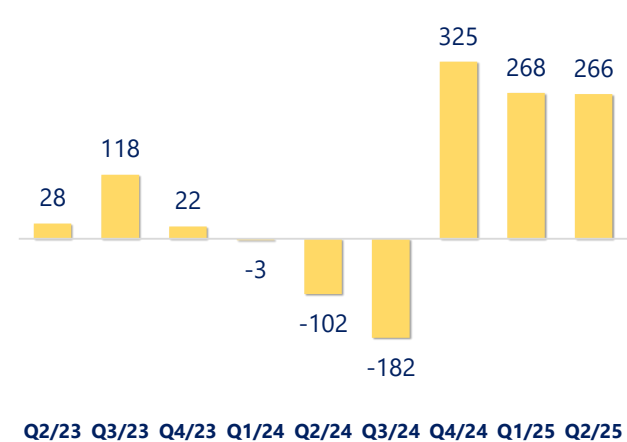
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	14.1	15.7	-10.1%	21.9	26.8	-18.4%
Giá vốn hàng bán	10.0	11.0	-9.0%	15.9	19.7	-19.3%
Lợi nhuận gộp	4.11	4.64	-11.3%	5.94	7.06	-15.9%
Doanh thu HĐTC	0.03	0.02	30.7%	0.15	0.06	148%
Chi phí TC	0.64	0.71	-9.8%	0.89	1.00	-10.5%
Chi phí lãi vay	0.59	0.31	89.8%	0.84	0.59	42.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.80	1.09	-27.0%	1.53	1.92	-20.4%
Chi phí QLDN	2.53	2.69	-6.1%	5.09	4.95	2.8%
LN thuần từ HĐKD	0.18	0.17	4.3%	-1.42	-0.75	-90.1%
Lợi nhuận khác	-0.05	-0.02	-144%	-0.18	-0.09	-90.3%
LN trước thuế	0.13	0.16	-19.7%	-1.60	-0.84	-90.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.13	0.16	-19.7%	-1.60	-0.84	-90.1%
LNST của CĐ cty mẹ	0.13	0.16	-19.7%	-1.60	-0.84	-90.1%

(Nguồn: fireant.vn)

